

Số: TVHN-213 /DBQG

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

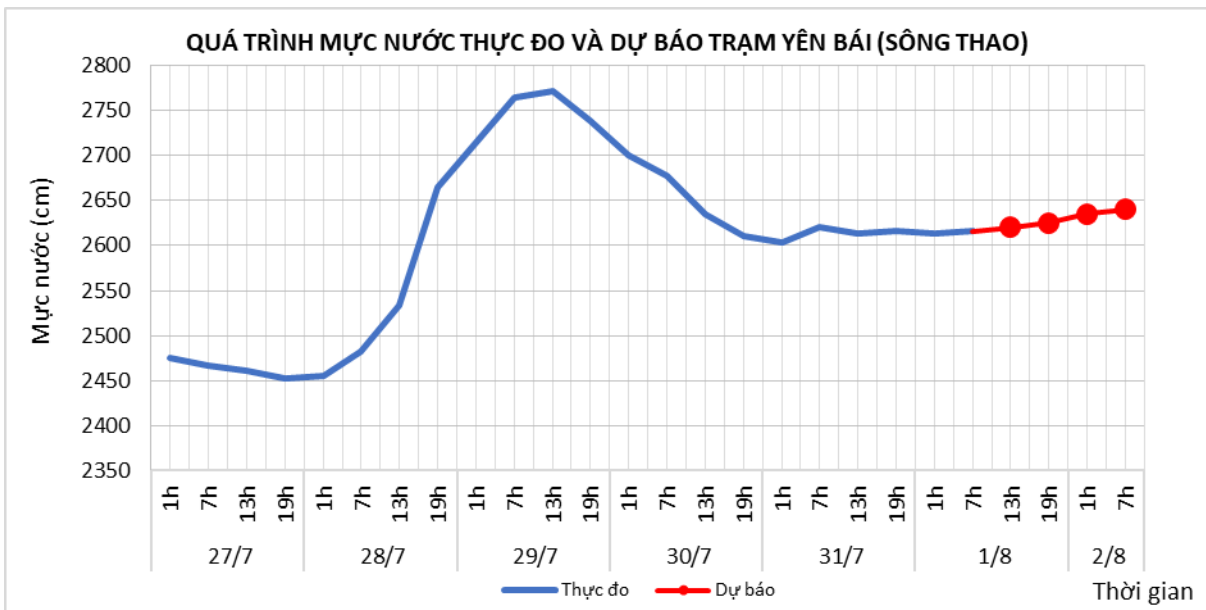
1.1. Lưu vực sông Thao

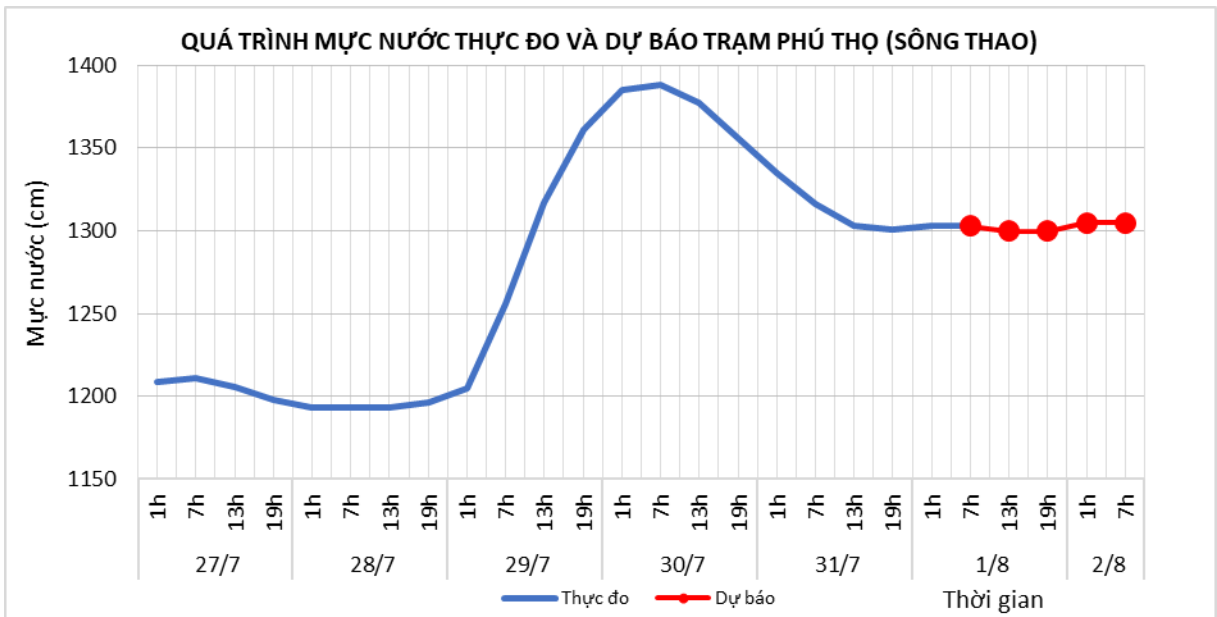
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.





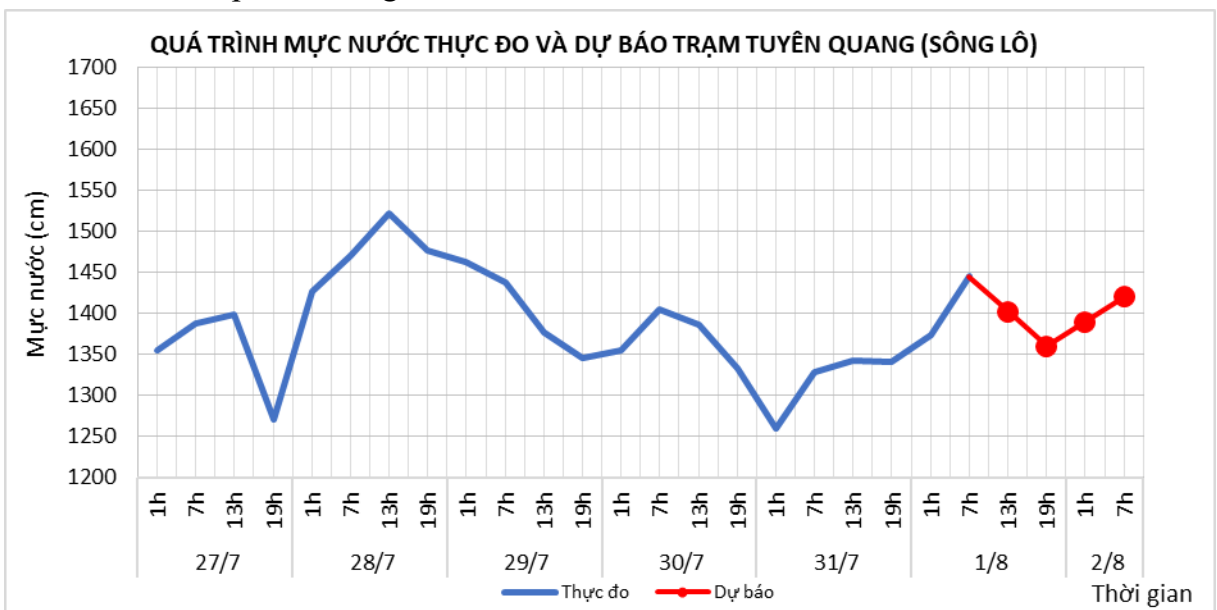
1.2. Lưu vực sông Lô

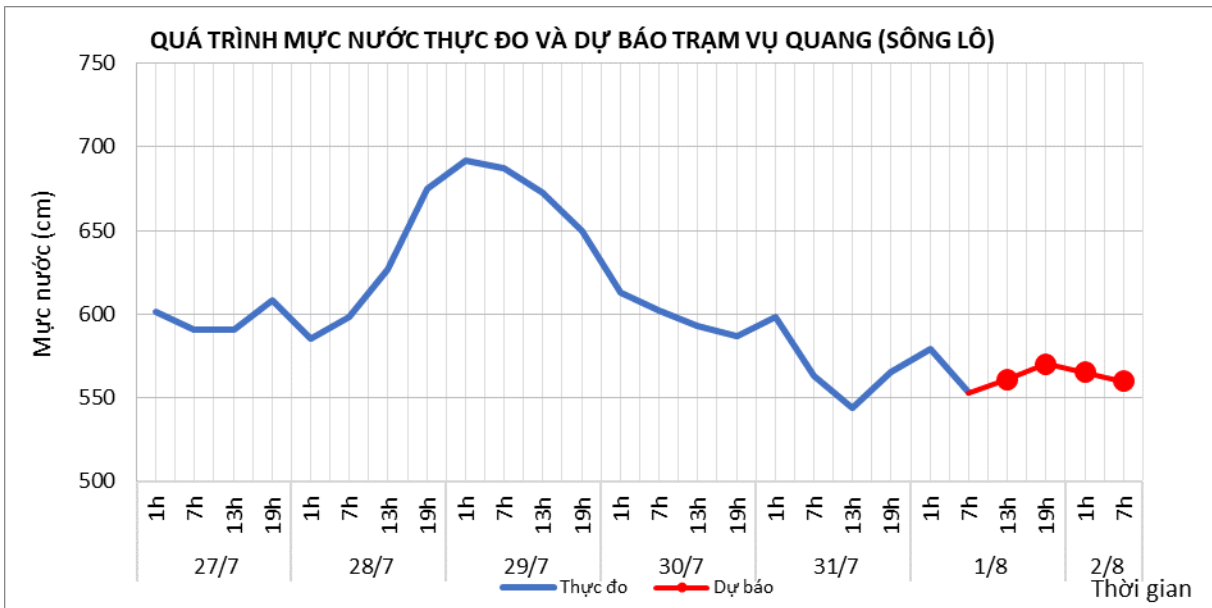
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.





2. Khu vực Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ:

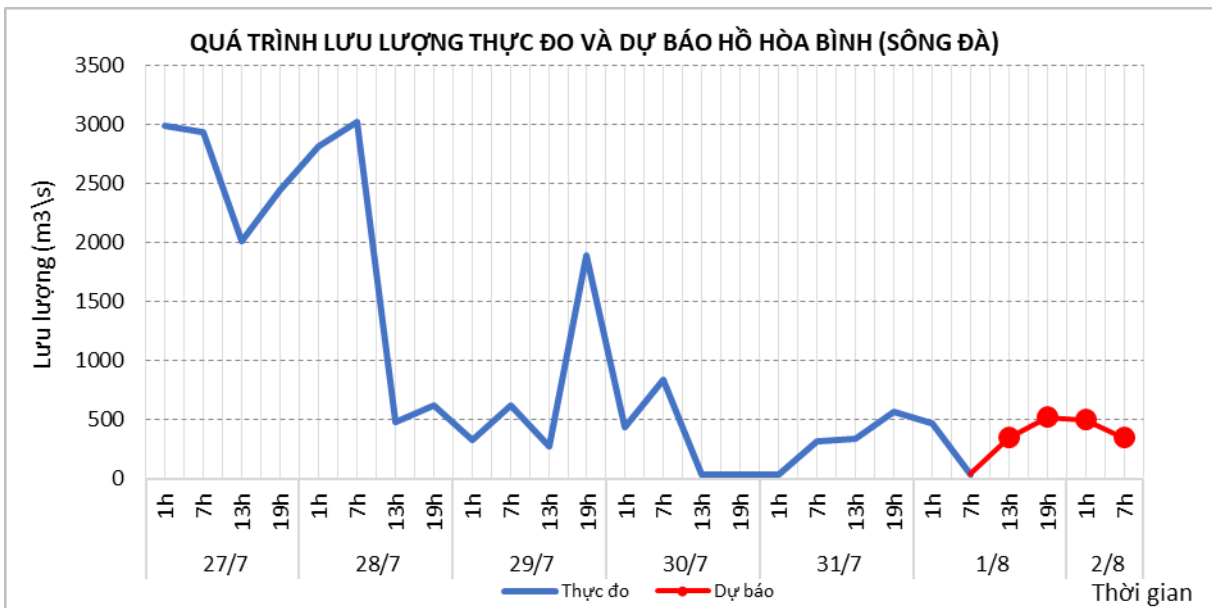
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



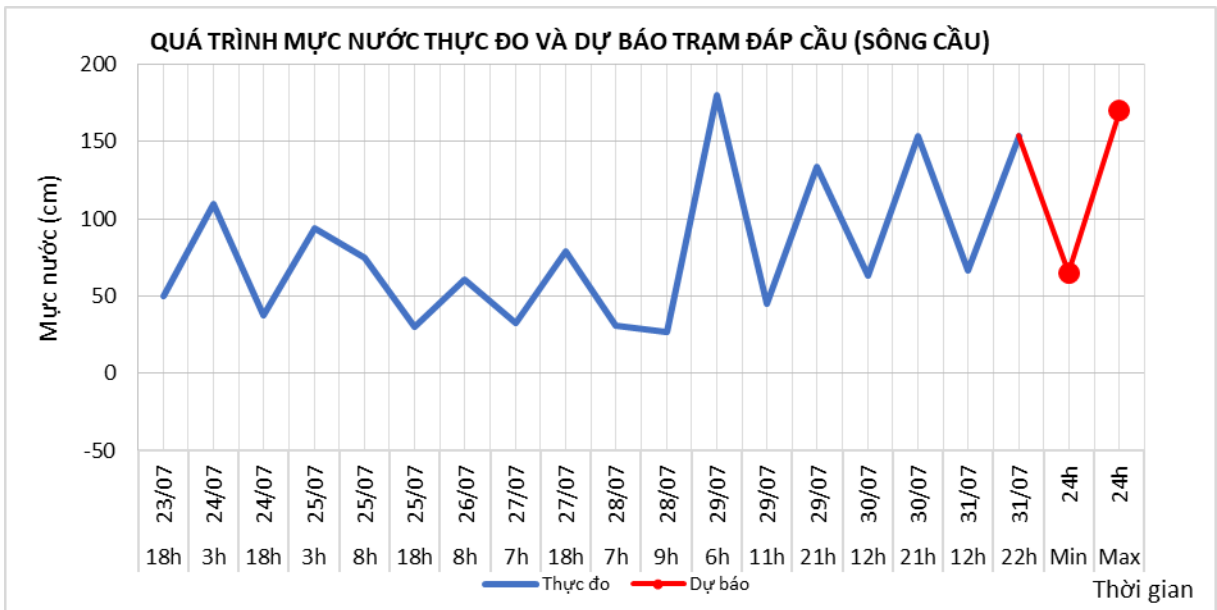
2.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



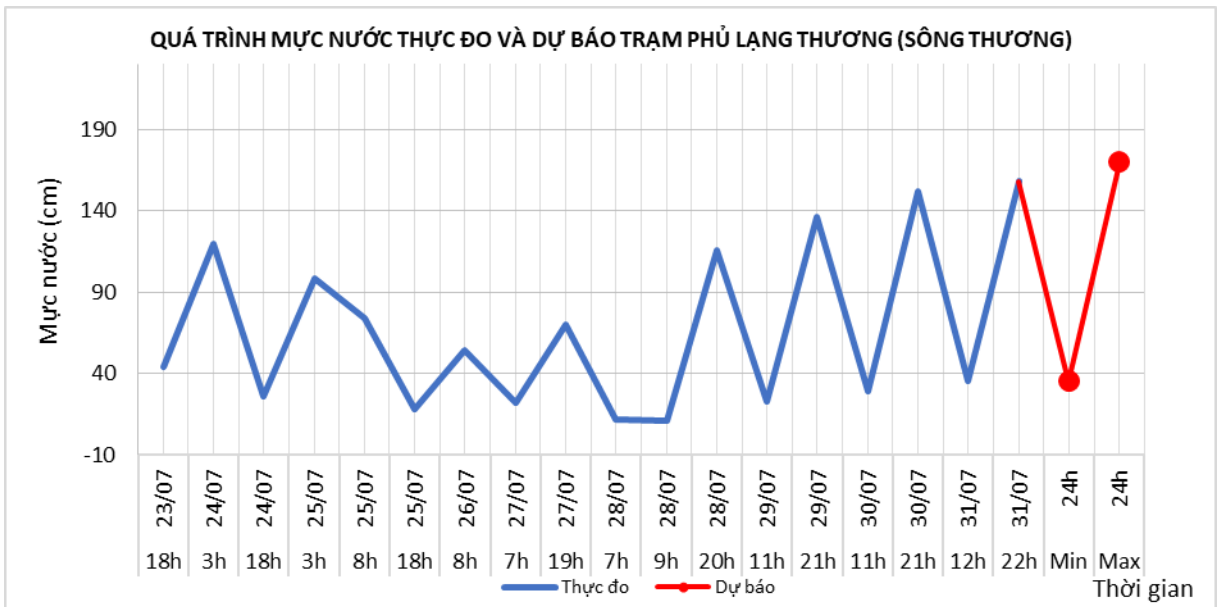
2.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều..



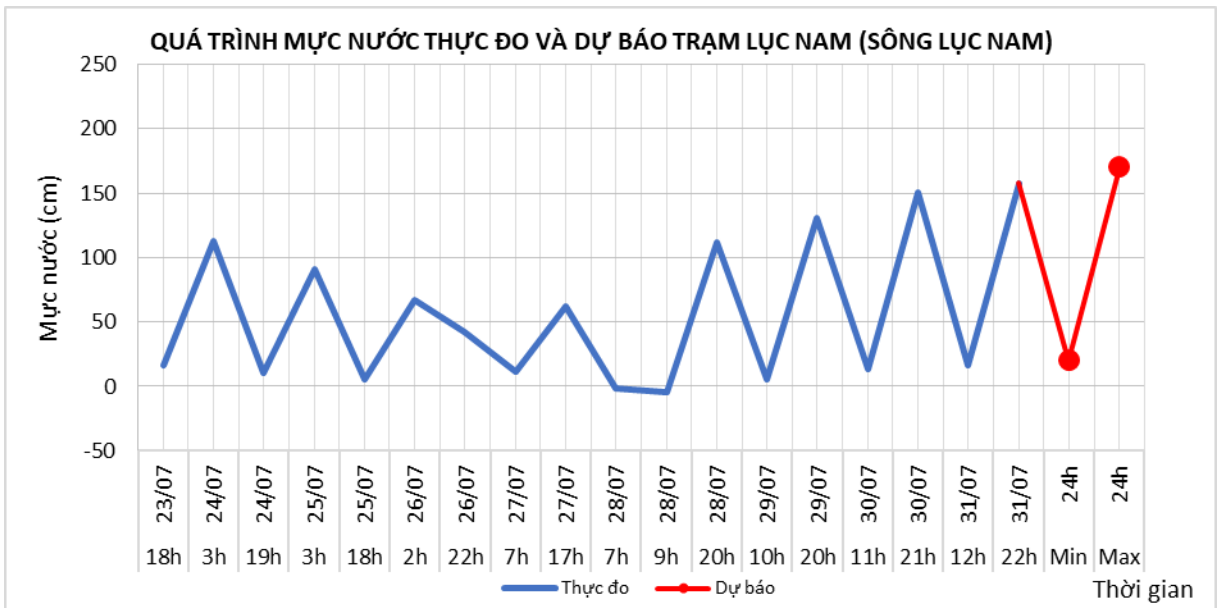
2.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



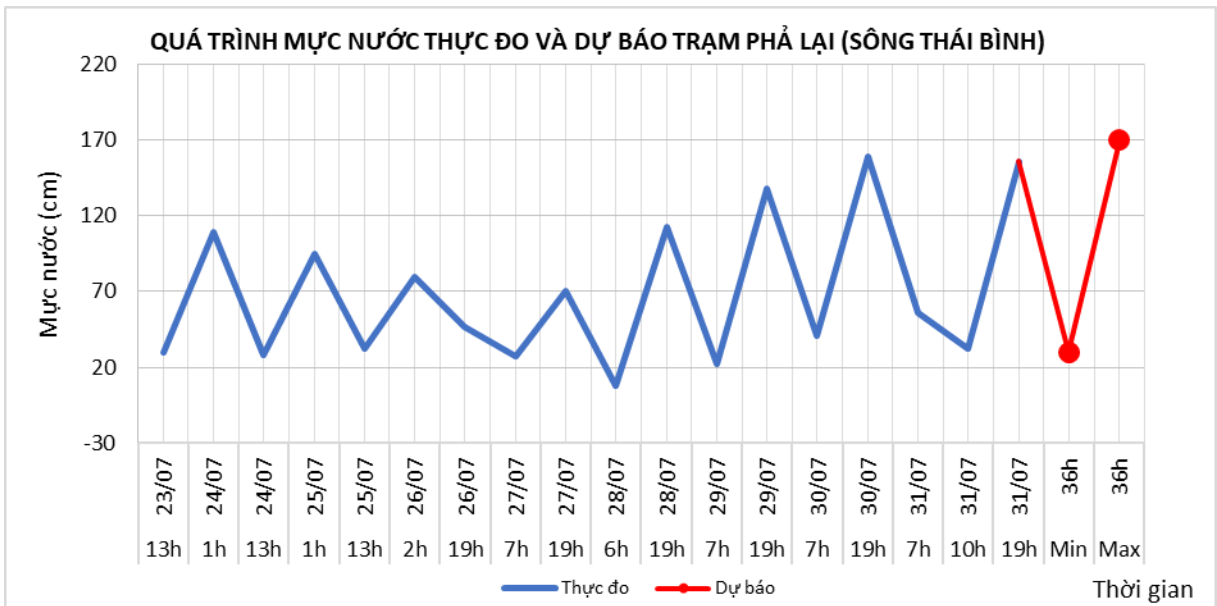
2.4. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,7m và thấp nhất ở mức 0,3m.



2.5. Lưu vực sông Hồng

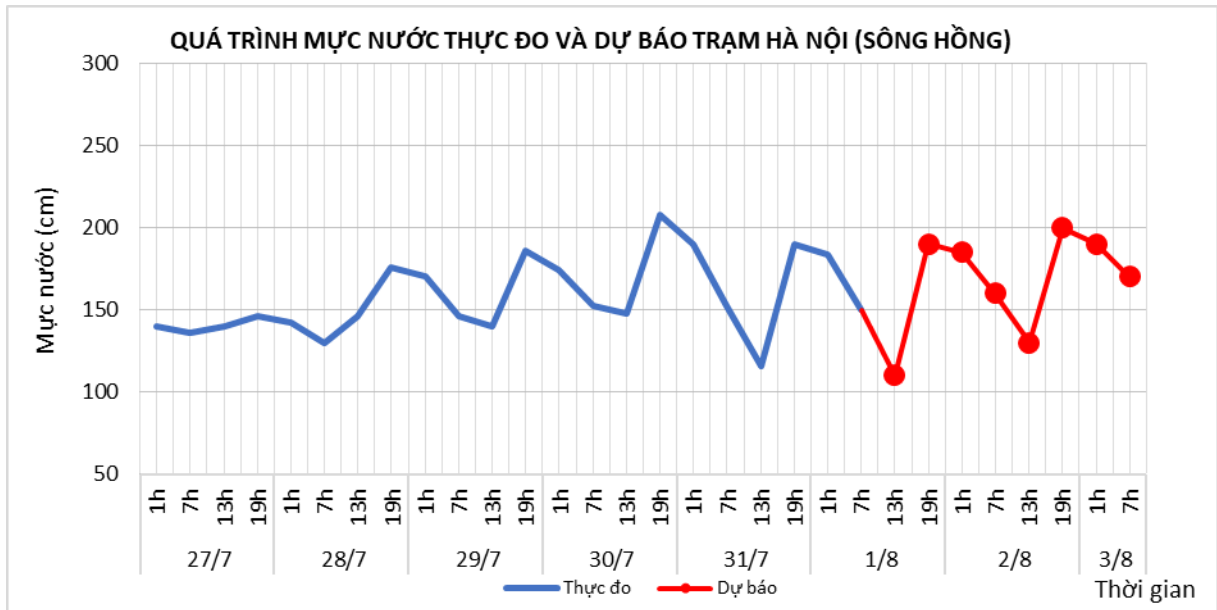
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/01/08, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,50m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh

hưởng của thủy triều. Đến 7h/03/08 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,70m.



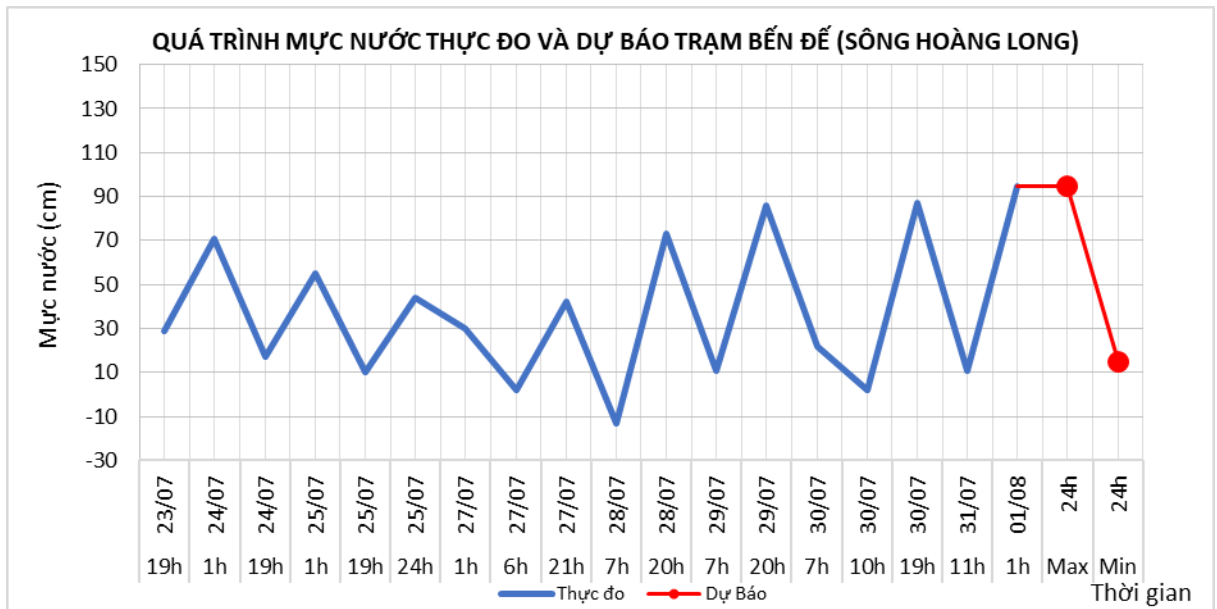
2.6. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

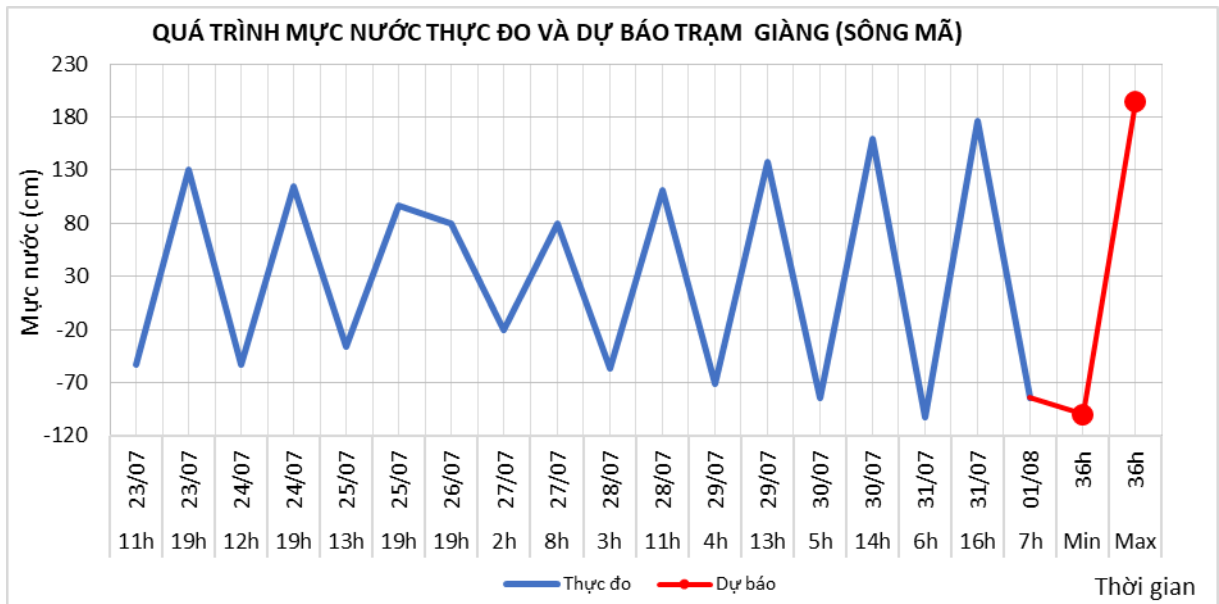
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



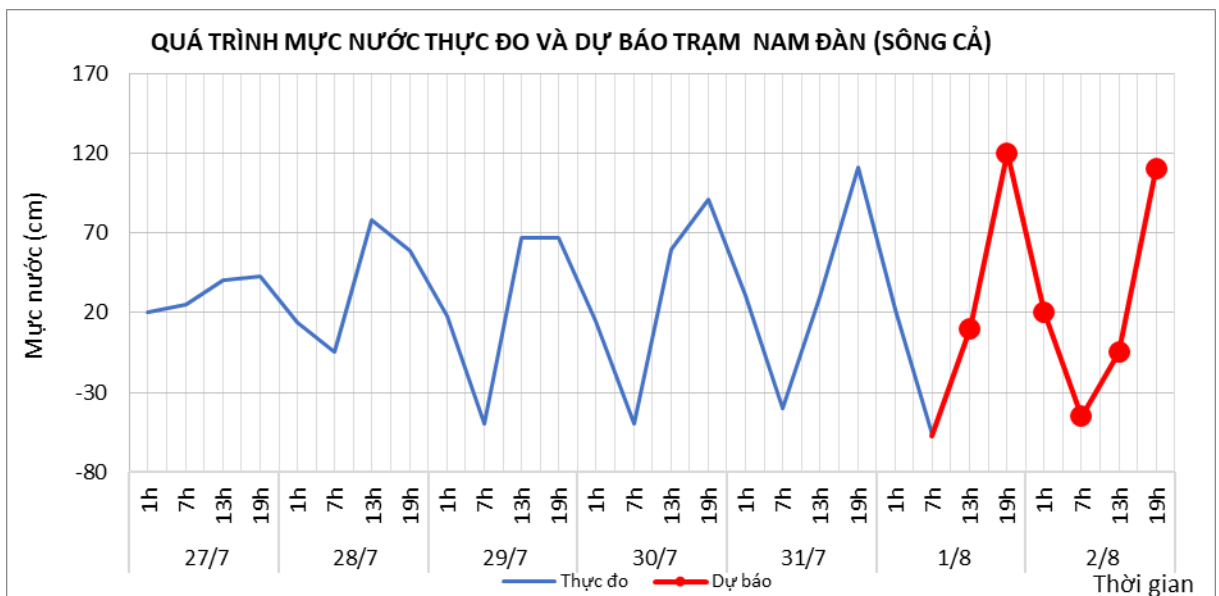
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.



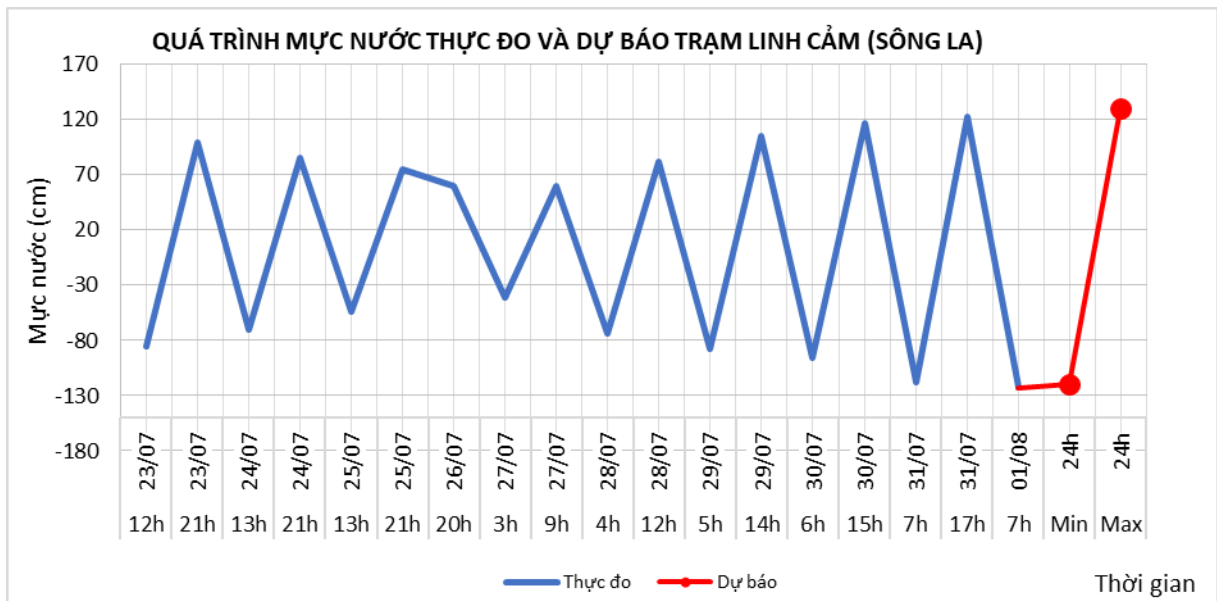
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

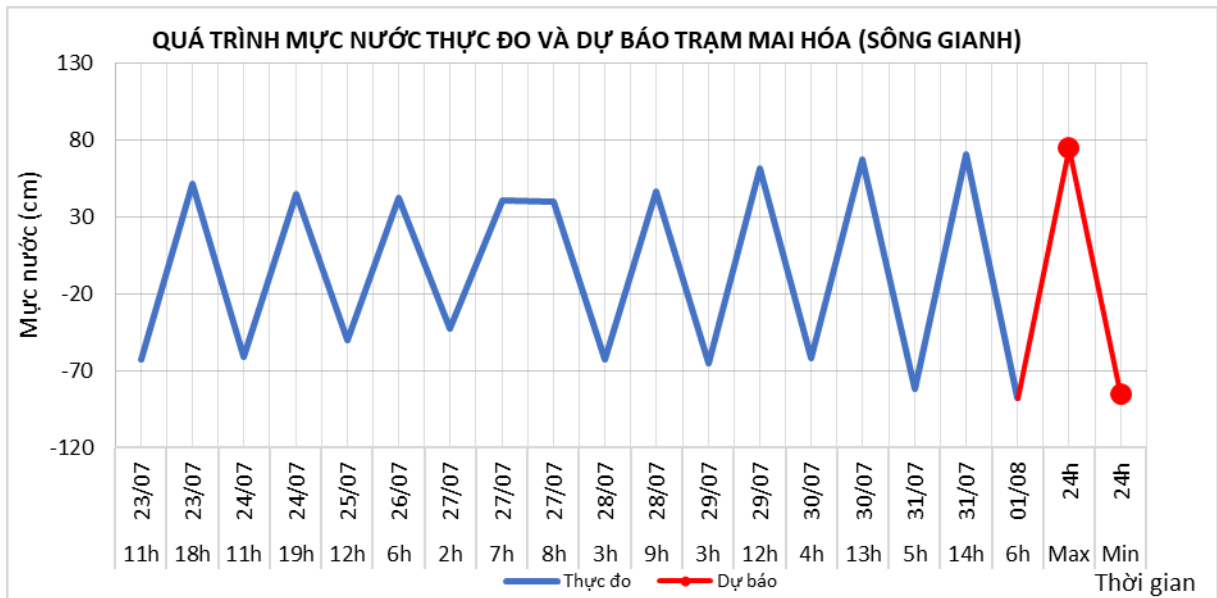
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



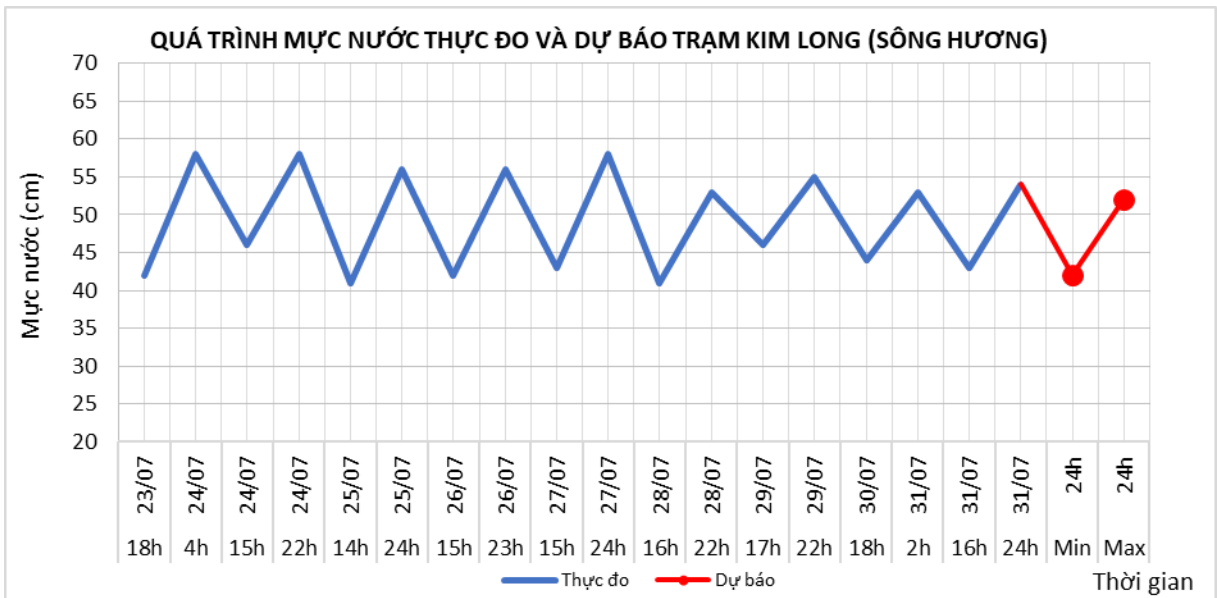
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa



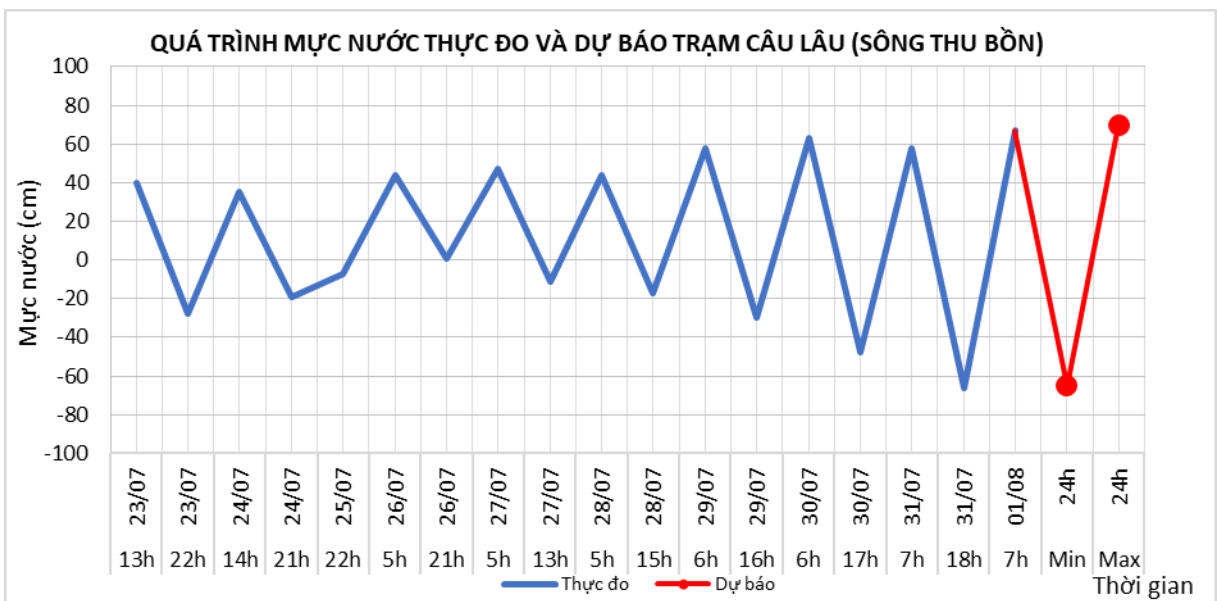
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



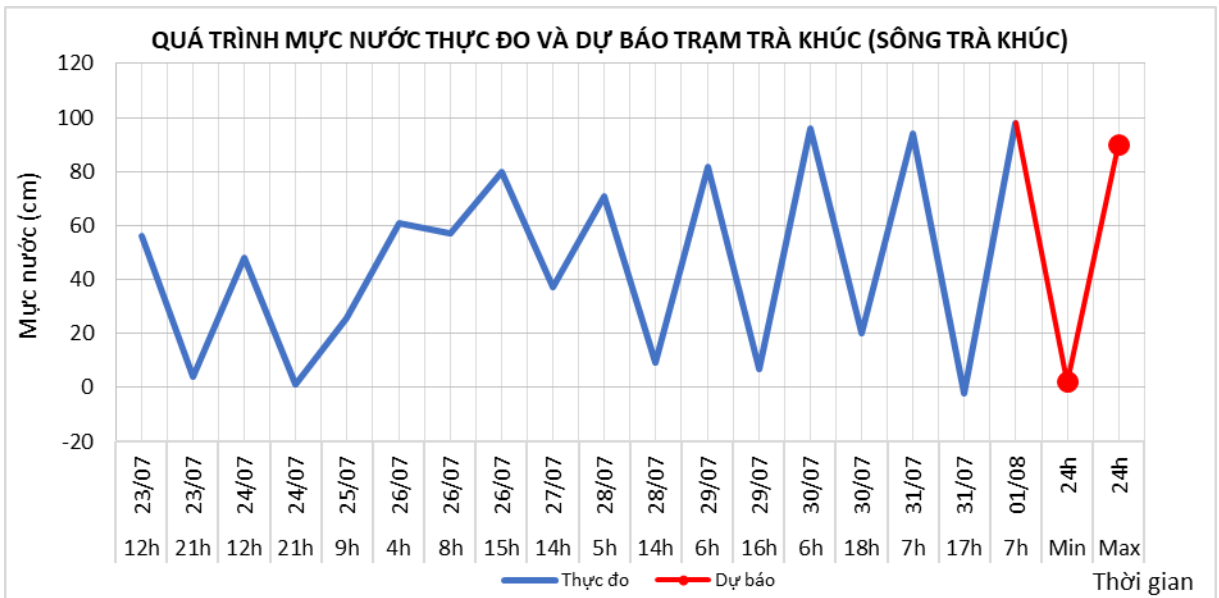
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



5. Khu vực Nam Trung Bộ

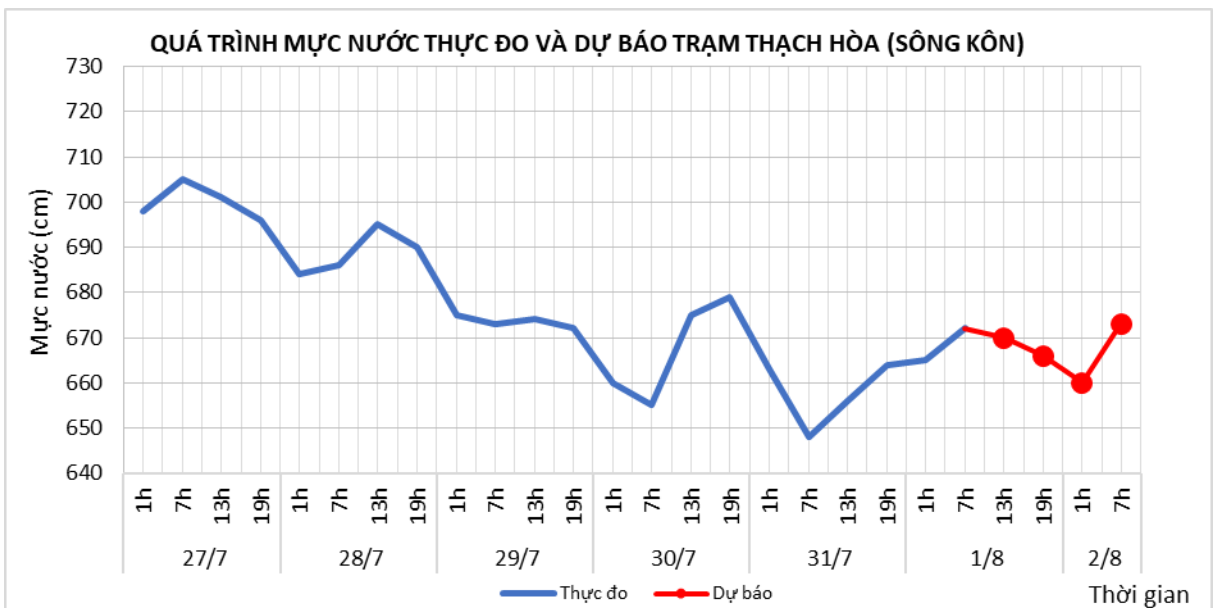
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



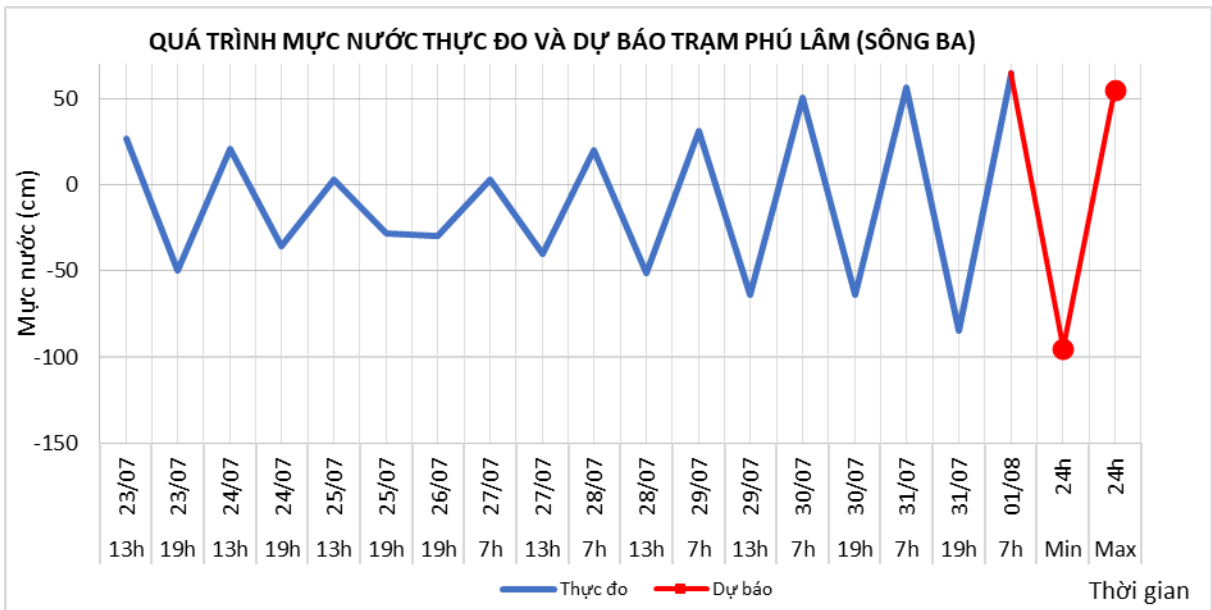
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Khu vực Tây Nguyên

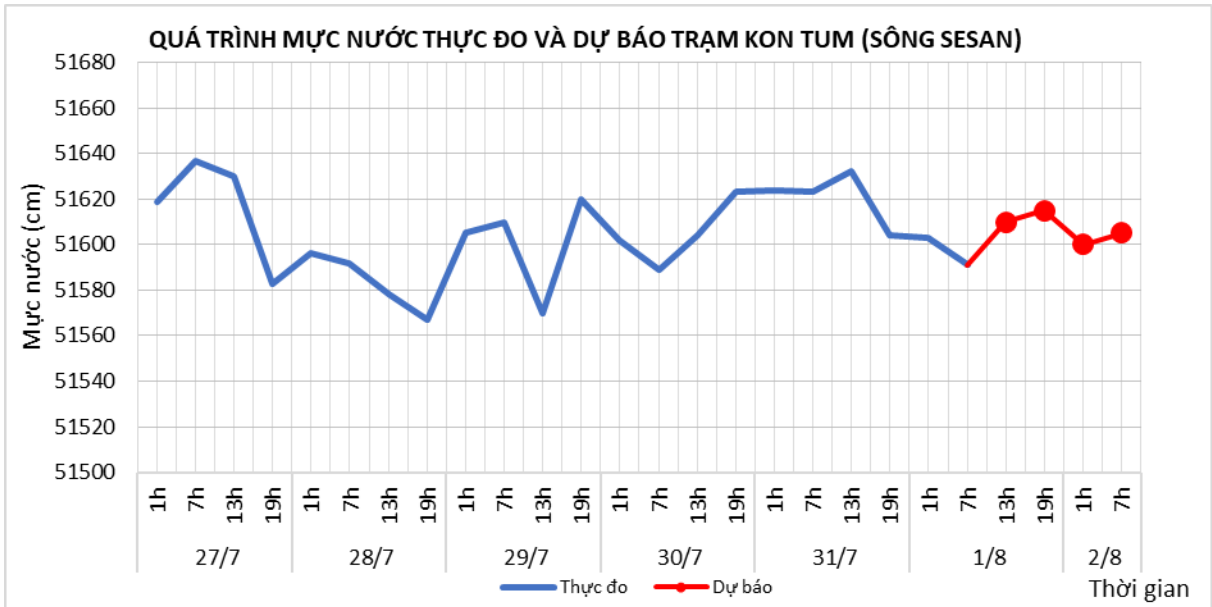
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.



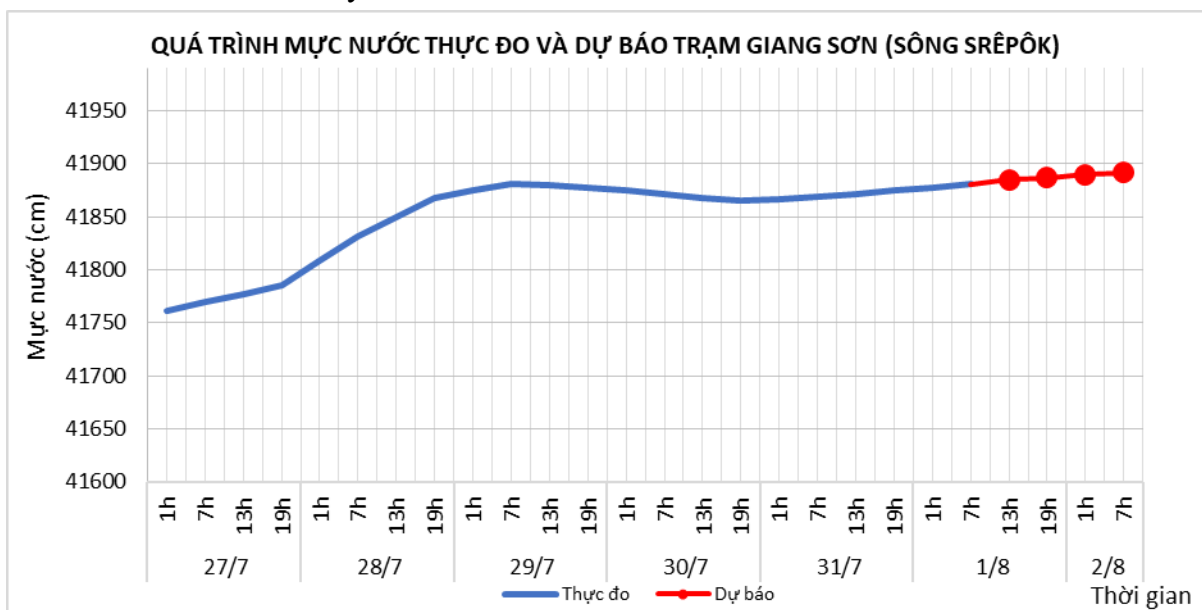
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ ở hạ lưu sông Srêpôk đang lên, mức nước tại trạm Bản Đôn lúc 07h/01/8 171,52m (trên BĐ1 0,52m). Mức nước sông Krông Ana lên chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ hạ lưu sông Srêpôk tại trạm Bản Đôn tiếp tục dao động ở mức BĐ1 đến trên BĐ1 từ 0,5 – 1,0m; mực nước sông Krông Ana tiếp tục lên; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Đăk Nông đang xuống, sông Cam Ly vẫn dao động ở mức cao; mực nước lũ lúc 07h/01/8 tại trạm Đăk Nông: 590,38m (dưới BĐ3 0,12m), Thanh Bình: 832,43m (trên BĐ2 0,43m).

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Đăk Nông và Cam Ly xuống dần.

Cảnh báo: - Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất và ngập úng cục bộ trên địa bàn các tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên.

- Lũ sẽ ảnh hưởng đến môi trường, cuộc sống, sản xuất của khu dân cư vùng trũng thấp, gây hư hỏng đến công trình giao thông như cầu, cống, kênh dẫn thủy lợi. Người dân cần đặc biệt lưu ý khi lưu thông qua các ngàm, tràn trên các sông, suối nhỏ.

7. Khu vực Nam Bộ

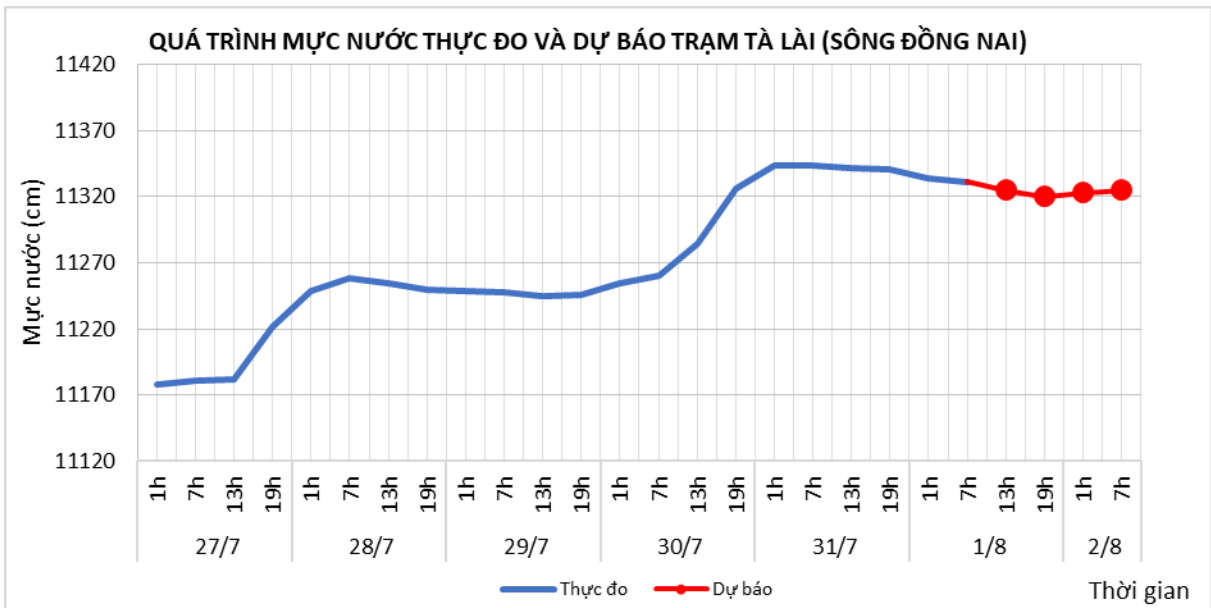
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài đang xuống chậm. Mực nước lúc 07h/01/8, trên sông Đồng Nai tại Tà Lài là 113,31m, trên mức BĐ3 0,31m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài dao động ở mức cao.



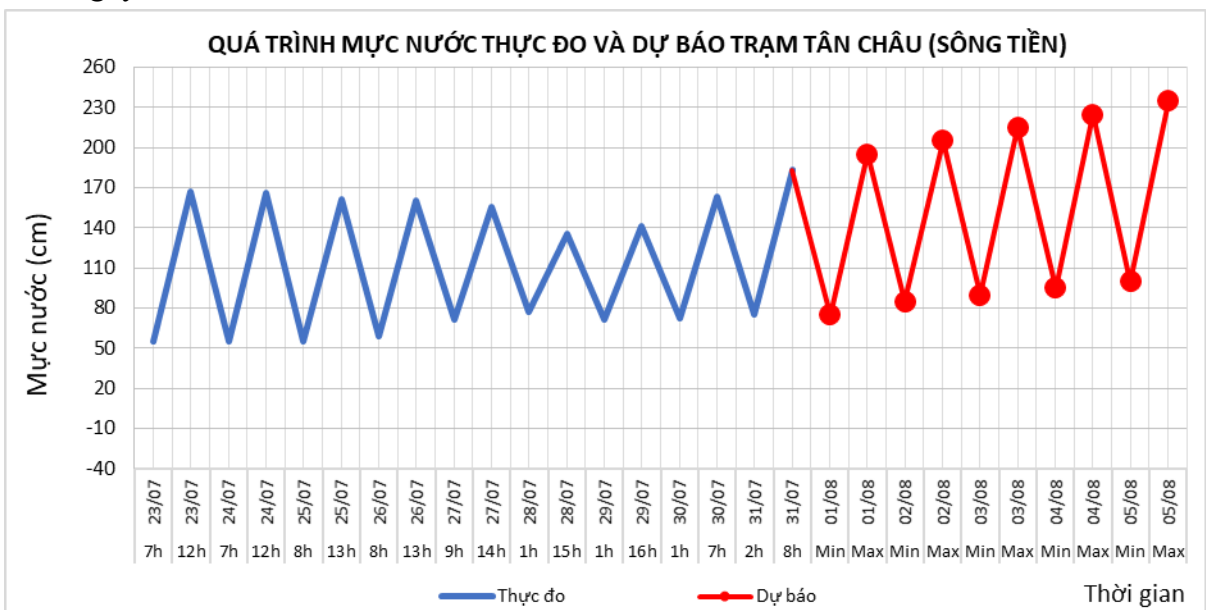
7.2. Lưu vực sông Cừ Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

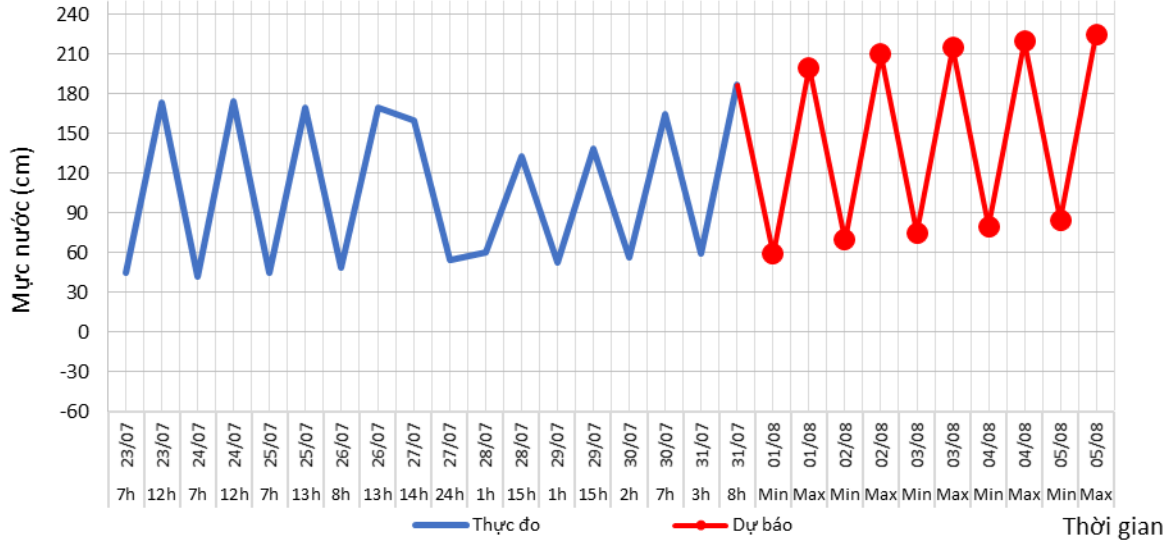
Mức nước đầu nguồn sông Cừ Long đang lên nhanh. Mức nước cao nhất ngày 31/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,83m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,87m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cừ Long tiếp tục lên nhanh. Đến ngày 05/8 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,35m tại Châu Đốc ở mức 2,25m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-31/07	19h-31/07	1h-01/08	7h-01/08	13h-01/08		19h-01/08		1h-02/08		7h-02/08		13h-02/08		19h-02/08		1h-03/08		7h-03/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	343	569	470	40	350	↑	520	↑	500	↓	350	↓								
Thao	Yên Bái	2614	2616	2614	2616	2620	↑	2625	↑	2635	↑	2640	↑								
Thao	Phủ Thọ	1303	1301	1303	1303	1300	↓	1300	→	1305	↑	1305	→								
Lô	Tuyên Quang	1342	1341	1373	1445	1402	↓	1360	↓	1390	↑	1420	↑								
Lô	Vụ Quang	544	565	579	553	561	↑	570	↑	565	↓	560	↓								
Hồng	Hà Nội	116	190	184	150	110	↓	190	↑	185	↓	160	↓	130	↓	200	↑	190	↓	170	↓
Cả	Nam Đàn	30	111	22	-57	10	↑	120	↑	20	↓	-45	↓	-5	↑	110	↑				
Kôn	Thanh Hòa	656	664	665	672	670	↓	666	↓	660	↓	673	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51632	51604	51603	51591	51610	↑	51615	↑	51600	↓	51605	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41869	41875	41876	41881	41885	↑	41887	↑	41890	↑	41892	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11342	11341	11334	11331	11325	↓	11320	↓	11323	↑	11325	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	154	→	67	↑	170	↑	65	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	158	↑	35	↑	170	↑	35	→
Lục Nam	Lục Nam	158	↑	16	↑	170	↑	20	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	159	→	32	↓	170	↑	30	↓
Hoàng Long	Bến Đé	95	↑	11	↑	95	→	15	↑
Mã	Giàng (**)	177	↑	-103	→	195	↑	-100	↑
La	Linh Cảm	123	↑	-123	↓	130	↑	-120	↑
Gianh	Mai Hóa	71	↑	-88	↓	75	↑	-85	↑
Hương	Kim Long	54	↑	43	↓	52	↓	42	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	67	↑	-66	↓	70	↑	-65	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	98	↑	-2	↓	90	↓	2	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	65	↑	-85	↓	55	↓	-95	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		31/07	01/08	02/08	03/08	04/08	05/08	31/07	01/08	02/08	03/08	04/08	05/08												
Sông Tiền	Tân Châu	183	↑	195	↑	205	↑	215	↑	225	↑	235	↑	75	↓	75	⇒	85	↑	90	↑	95	↑	100	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	187	↑	200	↑	210	↑	215	↑	220	↑	225	↑	59	↑	59	⇒	70	↑	75	↑	80	↑	85	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 02/08

Tin phát lúc: 10h30'

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng